

Số: 2407/KH-UBND

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2017

KẾ HOẠCH

Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2017

Thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm và Kế hoạch số 273/KH-BCĐTUVSATTP ngày 13/3/2017 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về sinh an toàn thực phẩm về việc triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2017 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. CHỦ ĐỀ “THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM” NĂM 2017

Để nâng cao trách nhiệm của chính quyền các cấp, của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc bảo đảm an toàn thực phẩm, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2017 với chủ đề:

- Sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm tươi sống an toàn;
- Kiểm soát rượu, phòng tránh ngộ độc rượu”.

II. MỤC TIÊU

1. Giải quyết bức xúc hiện nay là sử dụng tạp chất hay còn công nghiệp trong sản xuất rượu, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi; giảm thiểu mức tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong rau, quả; tồn dư hoá chất, kháng sinh trong thịt, thủy sản nuôi, tạo niềm tin cho người tiêu dùng; đồng thời, nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền cơ sở các cấp, người quản lý; nhận thức, ý thức trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng trong công tác bảo đảm ATTP đối với rau, thịt an toàn. Giảm thiểu tình trạng lạm dụng rượu.

2. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, nhập khẩu, lưu thông, buôn bán thực phẩm tươi sống, đặc biệt là các cơ sở giết mổ, cơ sở sơ chế, chế biến, cung ứng rau, thịt, thủy sản. Tăng cường thanh tra, kiểm tra sản xuất, kinh doanh rượu; đặc biệt tại các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ, các làng nghề.

3. Giảm thiểu ngộ độc thực phẩm do tiêu dùng thực phẩm không an toàn nói chung và rượu, rau, thịt, thủy sản tươi sống nói riêng.

III. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ ngày 15/4/2017 đến ngày 15/5/2017.
- Phạm vi triển khai: Trên địa bàn toàn tỉnh.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Tổ chức lễ phát động triển khai “Tháng hành động”:

a) Cấp tỉnh: Sở Y tế - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân huyện Diên Khánh tổ chức Lễ phát động “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2017 tại huyện Diên Khánh từ ngày 15/4/2017 đến ngày 20/4/2017.

b) Cấp huyện: Tổ chức lễ phát động tại các huyện, thị xã, thành phố và các xã, phường, thị trấn.

Thời gian thực hiện: Từ ngày 15/4/2017 đến ngày 20/4/2017.

2. Triển khai chiến dịch truyền thông đảm bảo an toàn thực phẩm: (xem Phụ lục 1)

- Huy động các cơ quan thông tấn báo chí Trung ương và địa phương tham gia chiến dịch truyền thông; đặc biệt huy động hệ thống loa truyền thanh xã, phường tham gia tuyên truyền về vệ sinh, an toàn thực phẩm.

- Tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về an toàn thực phẩm.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của UBND các cấp, trách nhiệm của cộng đồng bao gồm trách nhiệm của cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh, của người tiêu dùng đối với công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm nói chung và bảo đảm an toàn rượu, thực phẩm rau, thịt, thủy sản tươi sống nói riêng.

a) Đối tượng truyền thông:

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, sơ chế/ giết mổ, chế biến nhập khẩu, xuất khẩu, kinh doanh rượu, rau, thịt, thủy sản tươi sống.

- Chính quyền các cấp, quản lý nhà hàng, quán ăn, ban quản lý chợ, siêu thị, chợ đầu mối, khu du lịch, khu công nghiệp.

b) Nội dung tuyên truyền:

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn cách sản xuất, sơ chế, bảo quản và tiêu dùng rượu, rau, thịt, thủy sản an toàn: Nói không với sử dụng tạp chất, cồn công nghiệp trong sản xuất rượu, chất cấm trong chăn nuôi; thực hiện tốt các quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất; phụ gia; điều kiện cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến rau, thịt, thủy sản tươi sống; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

3. Hoạt động thanh tra, kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2017: (xem Phụ lục 2)

a) Cấp tỉnh: Căn cứ kế hoạch triển khai Tháng hành động năm 2017 của tỉnh và các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế, các Bộ ngành liên quan, Sở Y tế chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra Tháng hành động; thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành cấp tỉnh, tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra theo các nội dung hướng dẫn; chuẩn bị nội dung báo cáo với Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm Trung ương;

b) Cấp huyện: Căn cứ kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2017 của tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo:

+ Phòng Y tế phối hợp với Trung tâm Y tế và các cơ quan liên quan xây

dụng kế hoạch kiểm tra tại địa phương và triển khai thực hiện từ tuyến huyện đến tuyến xã; chuẩn bị nội dung làm việc với đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh; tổ chức các kiểm tra và tiến hành kiểm tra theo các nội dung hướng dẫn;

+ Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo văn bản chỉ đạo của cấp trên trong Tháng hành động; đồng thời, tổ chức đoàn kiểm tra, tiến hành kiểm tra việc chấp hành các quy định về vệ sinh ATTP đối với các cơ sở thực phẩm trên địa bàn quản lý; chuẩn bị nội dung làm việc với đoàn kiểm tra liên ngành của huyện.

Yêu cầu các đoàn thanh tra, kiểm tra tổ chức đầy đủ thành phần, đủ quyền lực, chuẩn bị đầy đủ các văn bản có liên quan, trang thiết bị kỹ thuật lấy mẫu, dụng cụ kiểm tra nhanh tại hiện trường, xử lý nghiêm và kịp thời các vi phạm trong sản xuất, kinh doanh rượu, sơ chế, chế biến rau, thịt, thủy sản tươi sống. Tăng cường kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh rau, thịt, thủy sản đã được xếp loại C trong các đợt kiểm tra theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT quy định việc kiểm tra cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

4. Công tác báo cáo tổng kết Tháng hành động:

Kết thúc Tháng hành động năm 2017, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban, ngành liên quan, báo cáo kết quả hoạt động *(theo mẫu đính kèm)* gửi về Sở Y tế (thông qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, địa chỉ: khu liên cơ 2 Y tế, số 172/9 Bạch Đằng, Nha Trang, điện thoại 058.3527480; Email: ccatvstp.syt@khanhhoa.gov.vn trước ngày 17/5/2017 để tổng hợp báo cáo theo quy định.

V. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện:

- Kinh phí được cấp cho UBND tỉnh của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2017.

- Kinh phí hỗ trợ của các địa phương, sở, ngành.

- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

2. Tài liệu:

Đĩa tiếng: Sử dụng Thông điệp của Tháng hành động năm 2017.

Đĩa hình: Sử dụng Thông điệp của Tháng hành động năm 2017.

Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ngành chủ động xây dựng tài liệu truyền thông trên cơ sở các tài liệu được đăng tải tại trang tin điện tử của Cục An toàn thực phẩm (địa chỉ <http://vfa.gov.vn>).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan chủ trì:

a) Cấp tỉnh: Sở Y tế - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm của tỉnh.

b) Cấp huyện: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; phòng Y tế, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố là cơ quan thường trực.

2. Cơ quan phối hợp:

- Các Sở, ngành: Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, Thể thao, Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông- Vận tải, Công an tỉnh; Đài Phát thanh-Truyền hình Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa...

- Các đoàn thể chính trị- xã hội: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tỉnh; Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh...

VII. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

1. Xây dựng và ban hành kế hoạch: Trước ngày 30/3/2017.
2. Cấp phát tài liệu: Trước ngày 30/3/2017.
3. Triển khai chiến dịch truyền thông: Từ 01/4/2017 đến 15/5/2017.
4. Tổ chức lễ phát động: Từ 15/4/2017 đến 20/4/2017.
5. Tổ chức thanh tra, kiểm tra: Từ 15/4/2017 đến 15/5/2017.
6. Báo cáo tổng kết: Từ 15/5/2017 đến 20/5/2017.

Để triển khai có hiệu quả “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung nêu trên./.

(Đính kèm các Phụ lục và Biểu mẫu có liên quan).

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để b/c);
- TT. Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- TT.UBMTTQ tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Các Sở: Y tế, NN&PTNT, Công thương, Tài chính, VH-TT, DL, KHCN, TN&MT, GD-ĐT, GT-VT, TT&TT;
- Công an tỉnh;
- BCH Quân sự tỉnh;
- BCH Bộ đội biên phòng;
- Đài PTTH, Báo Khánh Hòa;
- Các đoàn thể tỉnh;
- Hội Bảo vệ Quyền lợi người tiêu dùng;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Các phòng: Kinh tế, Tổng hợp;
- Lưu: VT, NN, QP₂

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đắc Tài



PHỤ LỤC 1

Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2017
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 2407/KH-UBND ngày 27/3/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, rượu, cơ sở sơ chế, kinh doanh rau, củ, quả.
2. Cơ sở chăn nuôi, giết mổ, sơ chế/ chế biến, kinh doanh thịt; cơ sở nuôi trồng thủy sản, sơ chế, kinh doanh thủy sản.
3. Chính quyền các cấp, ban quản lý chợ đầu mối, siêu thị, cơ sở tiêu dùng rau, thịt, thủy sản (nhà hàng, khách sạn, bếp ăn tập thể...).
4. Người tiêu dùng thực phẩm.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

- Tuyên truyền, hướng dẫn sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm rau, thịt an toàn, nâng cao vai trò trách nhiệm, tầm quan trọng của việc thực hiện tốt các quy định bảo đảm an toàn sản xuất rau, thịt, quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trên rau, sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi phòng ngừa nguy cơ ô nhiễm rau, củ, quả, nông sản do tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật ngoài danh mục, sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi góp phần vào giảm thiểu ngộ độc thực phẩm từ rau, thịt, thủy sản tươi sống.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm rau, thịt trên địa bàn tỉnh.

- Biểu dương các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia các hoạt động bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm rau, thịt đồng thời phê phán, đưa tin các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật về bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm rau, thịt.

- Chỉ rõ các vấn đề bức xúc nhất hiện nay trong công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, nêu rõ trách nhiệm của các nhà quản lý, của các cấp chính quyền, các ban ngành, đoàn thể và từng cá nhân, tập thể trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm, rượu tại các sự việc cụ thể. Thắt thắt chỉ rõ những vấn đề tồn đọng trong công tác quản lý an toàn thực phẩm của các nhà quản lý, lãnh đạo, các ban ngành, đoàn thể, các cấp chính quyền.

- Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn cho các đối tượng hiểu đúng, thực hiện đúng Luật an toàn thực phẩm, Nghị định hướng dẫn Luật an toàn thực phẩm, Thông tư quy định bảo đảm an toàn thực phẩm.

Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

1. Đối với người sản xuất, sơ chế/chế biến, kinh doanh thực phẩm tươi sống (rau, thịt, thủy sản):

- Các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh trong sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh rau, thịt, thủy sản tươi sống;

- Các quy phạm thực hành, các hệ thống VietGAP, HACCP, trong sản

xuất, kinh doanh rau, thịt, thủy sản bảo đảm an toàn thực phẩm;

- Giới thiệu, tôn vinh các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh rau, thịt, thủy sản bảo đảm an toàn thực phẩm;

- Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón trong danh mục được phép sử dụng; sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc “4 đúng”;

- Sử dụng thuốc thú y, kháng sinh trong danh mục được phép sử dụng; sử dụng thuốc thú y, thuốc kháng sinh đúng nguyên tắc; sử dụng thức ăn chăn nuôi phù hợp, an toàn không chứa chất cấm.

- Tác hại của việc sử dụng hóa chất, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực phẩm cấm sử dụng trong chăn nuôi, trồng trọt, nuôi trồng thủy sản; sử dụng hóa chất, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến trong sơ chế, chế biến, bảo quản thực phẩm. Đặc biệt, tuyên truyền các hình thức xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật, bao gồm xử lý hình sự tội vi phạm về an toàn thực phẩm;

2. Người sản xuất, kinh doanh rượu:

- Quyết định số 244/QĐ-TTg, ngày 12/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách Quốc gia phòng chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn đến năm 2020.

- Nghị định số 94/2012/NĐ-CP, ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

- Thông tư số 60/2014/TT-BCT quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

- Tuyệt đối không sử dụng tạp chất, cồn công nghiệp để pha chế, chế biến rượu cho người sử dụng.

3. Nhà lãnh đạo, nhà quản lý, chính quyền các cấp:

- Luật An toàn thực phẩm năm 2010;

- Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP;

- Nghị định 178/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

- Nghị định 181/2013/NĐ-CP, ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo;

- Nghị định số 89/2006/NĐ-CP, ngày 30/8/2006 của Chính phủ về ghi nhãn hàng hóa;

- Nghị định số 66/2016/NĐ-CP, ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm;

- Nghị định 94/NĐ-CP, ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

- Nghị định số 67/2016/NĐ-CP, ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế;

- Nghị định số 77/2016/NĐ-CP, ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hóa chất quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;

- Thông tư 15/2012/TT-BYT, ngày 12/9/2012 của Bộ Y tế quy định điều kiện chung bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
- Thông tư 30/2012/TT-BYT, ngày 05/12/2012 của Bộ Y tế quy định về điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố;
- Thông tư 47/2014/TT-BYT, ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống;
- Thông tư số 19/2012/TT-BYT, ngày 9/11/2012 của Bộ Y tế hướng dẫn việc công bố hợp quy và phù hợp quy định ATTP;
- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT, ngày 15/6/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm;
- Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT, ngày 03/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm;
- Thông tư 51/2014/TT-BNNPTNT, ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ;
- Thông tư 08/2016/TT-BNNPTNT, ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản;
- Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Bộ Công thương.

4. Người tiêu dùng thực phẩm:

- Cần tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ mình trong an toàn thực phẩm. Đặc biệt là quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm ATTP của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm rau, thịt;
- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng rau, thịt, thủy sản tươi sống an toàn;
- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh rau, thịt, thủy sản không đảm bảo an toàn thực phẩm; không chấp nhận những sản phẩm thực phẩm rau, thịt, thủy sản không rõ nguồn gốc hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm;
- Tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ tác hại của sử dụng rượu, đặc biệt là rượu pha bằng cồn công nghiệp, rượu có chứa hàm lượng methanol cao.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động đài phát thanh, truyền hình, báo chí, dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt tăng cường công tác truyền thông trên hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, khu phố để tập trung chuyển tải Thông điệp **“Sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm tươi sống an toàn; Kiểm soát rượu, phòng tránh ngộ độc rượu”**, đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các

nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật;

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp và phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận tổ quốc, Hội chữ thập đỏ, Phụ nữ, Đoàn thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm rau, thịt, thủy sản... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các cấp ủy đảng;

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”;

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm rau, thịt; phòng ngừa ngộ độc rượu.

IV. KHẨU HIỆU ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2017

1. Nhiệt liệt hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2017.
2. Quyết tâm ngăn chặn thực phẩm rau, thịt, thủy sản tươi sống không an toàn.
3. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp nhập lậu, vận chuyển, kinh doanh, sử dụng thực phẩm không an toàn; gia cầm, sản phẩm gia cầm, gia súc và sản phẩm thịt gia súc, thủy sản tươi sống nhập lậu, không rõ nguồn gốc, chưa qua kiểm dịch.
4. Không sử dụng cón công nghiệp để pha chế và sản xuất rượu cho người tiêu dùng.
5. Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.
6. Vì sức khỏe người tiêu dùng, hãy đảm bảo thời gian cách ly sau khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.
7. Tuyệt đối không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm.
8. Vì sức khỏe bản thân, vì an sinh xã hội, không lạm dụng bia, rượu.
9. Lựa chọn rau, thịt, thủy sản tươi sống sạch, rõ nguồn gốc xuất xứ cho bữa ăn ngon, an toàn sức khỏe.
10. Chủ động phát hiện hành vi vi phạm an toàn thực phẩm và báo cho cơ quan chức năng gần nhất.
11. Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống sôi, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.

PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2017 (ban hành kèm theo Kế hoạch số 2407/KH-UBND ngày 24 / 3 /2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2017 của các cấp, các ngành; việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, trong đó tập trung vào rượu, các thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt.

- Thông qua đợt thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu:

- Thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, tiêu dùng rượu, thực phẩm là rau, thịt, thủy sản và sản phẩm chế biến từ rau, thịt, thủy sản tươi sống.

- Phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các qui định của pháp luật, các kiến thức về bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Đảm bảo đúng tiến độ, theo sự chỉ đạo thống nhất của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm.

II. ĐỐI TƯỢNG

1. Các cơ quan quản lý nhà nước:

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới và triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2017 và Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm, bao gồm:

+ Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý;

+ Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp;

+ Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2017;

+ Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương;

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm tại từng địa phương;

- Việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm, thực phẩm tươi sống:

Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm được quy định tại các văn bản pháp luật có liên quan.

III. NỘI DUNG THANH TRA, KIỂM TRA

1. Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm);

2. Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ);

3. Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm;

4. Hồ sơ công bố tiêu chuẩn sản phẩm, chứng nhận hợp quy, chứng nhận hợp chuẩn đối với những sản phẩm phải công bố;

5. Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn;

6. Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo đối với những cơ sở có quảng cáo sản phẩm thực phẩm;

7. Hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm, phiếu kiểm nghiệm định kỳ đối với rượu, thực phẩm;

8. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật an toàn thực phẩm và Thông tư của các bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương...

9. Quy trình sản xuất, chế biến, bảo quản đối với cơ sở sản xuất rượu, thực phẩm là rau, thịt, thủy sản và sản phẩm chế biến từ rau, thịt, thủy sản tươi sống;

10. Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm;

11. Nguồn nước dùng cho chế biến thực phẩm;

12. Việc kinh doanh và sử dụng hóa chất, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến, kháng sinh cấm; thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y. Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y;

13. Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

III. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1. Phương pháp kiểm tra:

Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, tiến hành thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm, rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra chú trọng:

- Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở.

- Thu thập tài liệu liên quan.

- Kiểm tra thực tế cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, rượu.

- Lấy mẫu để kiểm nghiệm xác định các chỉ tiêu an toàn thực phẩm.

- Lập biên bản thanh tra, biên bản vi phạm hành chính (nếu có).
- Phân tích, đánh giá hồ sơ liên quan an toàn thực phẩm.
- Phân tích, đánh giá kết quả kiểm nghiệm để hoàn thành báo cáo.

Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra yêu cầu các địa phương, các Đoàn thanh tra, kiểm tra nhận xét, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 và triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2017 của địa phương; đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu rượu, thực phẩm là rau, thịt, thủy sản và sản phẩm chế biến từ rau, thịt, thủy sản; đề xuất các giải pháp tăng cường quản lý an toàn thực phẩm đối với rượu, thực phẩm tươi sống.

2. Xử lý vi phạm:

a) Các căn cứ để xử lý vi phạm:

- Luật An toàn thực phẩm năm 2010;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;
- Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;
- Nghị định số 80/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa;
- Nghị định số 114/2013/NĐ-CP ngày 03/10/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;
- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;
- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- Nghị định số 119/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi;
- Nghị định số 103/2013/NĐ-CP ngày 12/9/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản;
- Các Nghị định khác quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

b) Thực hiện xử lý vi phạm:

Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm rượu, rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt không bảo đảm ATTP, không rõ nguồn gốc lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm (nếu có).

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

VI. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra:

a) Tại tỉnh: Tổ chức đoàn kiểm tra liên ngành, thực hiện từ ngày 15/4/2017 đến ngày 15/5/2017.

b) Tại các huyện, thị xã, thành phố: Căn cứ kế hoạch triển khai Tháng hành động năm 2017; Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của tỉnh và các văn bản hướng dẫn thi hành để chỉ đạo phòng Y tế cấp huyện phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai:

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra cùng với kế hoạch Tháng hành động, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt và triển khai thực hiện.

- Chuẩn bị nội dung báo cáo công tác kiểm tra làm việc với đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra về an toàn thực phẩm trong Tháng hành động theo hướng dẫn của tỉnh, phù hợp tình hình thực tế tại địa phương.

2. Lấy mẫu và kiểm nghiệm mẫu trong thanh tra, kiểm tra:

Căn cứ tình hình thực tế dự báo nguy cơ và yêu cầu công tác quản lý tại địa phương, Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm quy định cụ thể việc lấy mẫu và kiểm nghiệm mẫu phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra.

3. Tiến trình thực hiện:

a) Căn cứ Kế hoạch triển khai Tháng hành động năm 2017, Ban chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tham mưu xây dựng và ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra trước ngày 30/3/2017.

b) Triển khai thanh tra, kiểm tra tại cơ sở trong Tháng hành động từ ngày 15/4/2017 đến 15/5/2017.

4. Báo cáo kết quả:

Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra trong Tháng hành động của địa phương thực hiện theo hướng dẫn gửi về Sở Y tế (thông qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) cùng với báo cáo kết quả triển khai Tháng hành động năm 2017 theo đúng thời gian quy định (*báo cáo mẫu 3*).

5. Bảo đảm kinh phí, phương tiện đi lại:

Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác thanh tra, kiểm tra sử dụng trong Chương trình mục tiêu Y tế- dân số năm 2017.

Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành./.

Đơn vị:.....
Điện thoại:
Fax:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2017

**PHIẾU BÁO CÁO “THÁNG HÀNH ĐỘNG
VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM”**
*(Dùng cho báo cáo kết quả thực hiện
Tháng hành động vì an toàn thực phẩm của các tuyến)*

Kính gửi:

I. Công tác chỉ đạo:

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã		Tuyến huyện		Tuyến tỉnh
		Tổng số xã	Số xã có (*)	Tổng số huyện	Số huyện có (*)	
1.	Họp BCD về tháng hành động					
2.	Quyết định, chỉ thị					
3.	Kế hoạch					
4.	Công văn					
5.	Hội nghị triển khai					
6.	Lễ phát động					

- Ghi chú: Nếu là báo cáo của 1 xã, 1 huyện thì đánh dấu vào ô tương ứng (*)

II. Chiến dịch truyền thông:

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người nghe/phạm vi bao phủ.
1.	Nói chuyện		
2.	Tập huấn		
3.	Hội thảo		
4.	Phát thanh		
5.	Truyền hình		
6.	Báo viết		
7.	Sản phẩm truyền thông		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm		
	-Khác:..		

.8	Hoạt động khác:...	
----	--------------------	--

III. Chiến dịch kiểm tra, thanh tra:

- Số đoàn:
- Kết quả kiểm tra, thanh tra:

T T	Cơ sở thực phẩm	Xã				Huyện				Tỉnh			
		TS cơ sở	Số được KT	Số đạt	Tỉ lệ đạt (%)	TS cơ sở	Số được c KT	Số đạt	Tỉ lệ đạt (%)	TS cơ sở	Số đư ợc K T	Số đạt	Tỉ lệ đạt (%)
1.	Sản xuất chế biến TP												
2.	Kinh doanh tiêu dùng												
3.	Dịch vụ ăn uống												
Cộng (1+2+3)													
4	Số cơ sở vi phạm												
5	Xử lý	- Số cơ sở bị cảnh cáo											
		- Số cơ sở bị phạt tiền											
		- Số tiền											
		- Số cơ sở bị huỷ SP											
		- Loại SP/SL											
		- Số cơ sở bị đóng cửa											
		- Khác											

IV. Tình hình ngộ độc thực phẩm:

TT	Chỉ số	Tháng hành động vì ATTP	Số cùng kỳ năm trước
1.	Số vụ		
2.	Số mắc		
3.	Số chết		

V. Nhận xét, đánh giá chung:

1-Ưu điểm:

.....
.....
.....
.....

2- Yếu kém, tồn tại:

.....
.....
.....
.....

3- Kiến nghị:

.....
.....
.....
.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Mẫu 3 : MẪU BÁO CÁO
Kết quả thanh tra, kiểm tra trong Tháng hành động năm 2017
Do địa phương thực hiện

UBND...

Tên đơn vị báo cáo

Số :...../BC-.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., Ngày tháng năm 2017

**BÁO CÁO “THÁNG HÀNH ĐỘNG
VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM” 2017**

Kính gửi:.....

I. Công tác chỉ đạo:

(nêu cụ thể)

II. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm: (không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành T.Ư thực hiện và báo cáo)

1. Việc tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra:

Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra:

Trong đó:

1.1 Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến tỉnh:

1.1 Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến huyện:

1.2 Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được thanh, kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất				
2	Sơ chế, chế biến				
3	Kinh doanh				
	Tổng số (1+2+3)				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm:

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý		

Trong đó:			
3.1	Hình thức phạt chính		
	Số cơ sở bị cảnh cáo		
	Số cơ sở bị phạt tiền		
	Tổng số tiền phạt		
3.2	Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả		
*	Số cơ sở bị đóng cửa		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm		
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành		
	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm		
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy		
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn		
	số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo		
	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành		
*	Các xử lý khác		
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý		
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)		

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu:

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Quy định về sử dụng thuốc BVTV			
2	Quy định về sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi			
3	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ			
4	Điều kiện về con người			
5	Công bố sản phẩm			
6	Ghi nhãn thực phẩm			
7	Quảng cáo thực phẩm			
8	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
9	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
I Xét nghiệm tại labo				
1	Hóa lý			
2	Vi sinh			

	Tổng số XN tại labo			
II	XN nhanh			
	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung: (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng từ 1- 4).

IV. Đề xuất kiến nghị: (ghi cụ thể)